

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LÒ HƠI, XỬ LÝ KHÓI BỤI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LÒ HƠI, XỬ LÝ KHÓI BỤI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109551157

3. Ngày thành lập: 12/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40 ngõ 14 Vạn Kiếp, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985536369

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: - Sản xuất khí công nghiệp	2011
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
3.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) Chi tiết: - Sản xuất lò hơi nước; - Sản xuất các thiết bị phụ gắn với lò hơi nước như: Bộ phận góp hơi và tích lũy hơi, bộ phận làm sạch cặn nước, bộ phận phục hồi khí và dụng cụ cạo cặn lò hơi;	2513
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng Chi tiết: - Sản xuất lò sưởi điện; - Sản xuất đèn điện diệt côn trùng;	2740
6.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung Chi tiết: - Sản xuất lò hấp, lò luyện điện, công nghiệp và thí nghiệm, bao gồm lò đốt, lò thiêu; - Sản xuất lò nấu; - Sản xuất bếp lò điện cố định, bếp lò bề mặt điện, thiết bị bếp lò gia dụng không dùng điện, như năng lượng mặt trời, hơi, dầu và các lò và thiết bị bếp lò tương tự; - Sản xuất lò điện gia dụng (lò điện sục khí, máy bơm đốt nóng...), bếp lò sục khí không dùng điện. - Sản xuất thiết bị máy cơ khí đốt lò, lò sưởi, máy phóng điện...	2815(Chính)

7.	Sản xuất máy thông dụng khác Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi... - Sản xuất máy đóng gói như: Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống... - Sản xuất máy chuyển nhiệt; - Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas; - Sản xuất máy cung cấp gas; - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
8.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
9.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
12.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thay thế các bộ phận của lò hơi, lò sấy, hoặc lò đốt rác.	3319
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống Chi tiết: - Sản xuất khí đốt cho mục đích cung cấp khí đốt từ than đá, phế phẩm của nông nghiệp hoặc rác thải; - Sản xuất nhiên liệu khí với giá trị toả nhiệt đặc biệt từ quá trình lọc, pha trộn và các quá trình sản xuất khác các loại khí bao gồm cả khí tự nhiên; - Vận chuyển, phân phối và cung cấp nhiên liệu khí các loại thông qua hệ thống ống dẫn chính; - Bán khí đến người sử dụng thông qua ống dẫn chính; - Hoạt động của các đại lý mà thu xếp việc mua bán khí đốt thông qua hệ thống phân phối của người khác; - Mua bán, trao đổi nhiên liệu khí và khả năng vận chuyển nhiên liệu khí.	3520
15.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
16.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

17.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
18.	Thu gom rác thải độc hại (trừ các loại nhà nước cấm) Chi tiết: Thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại	3812
19.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Chi tiết: Việc xử lý trước khi tiêu hủy và xử lý khác đối với các chất thải rắn và không rắn không độc hại, như: + Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại, + Tiêu hủy rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro, tro bay hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác, + Xử lý rác thải hữu cơ để tiêu hủy.	3821
20.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (trừ các loại nhà nước cấm) Chi tiết: Xử lý chất thải nguy hại	3822
21.	Tái chế phế liệu	3830
22.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt.	3900
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa. Cụ thể: - Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); - Lò sưởi, tháp làm lạnh; - Hệ thống thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện; - Thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh; - Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí; - Thiết bị khí đốt (gas); - Đường ống dẫn hơi nước; - Hệ thống phun nước chữa cháy; - Hệ thống phun nước tưới cây; - Lắp đặt hệ thống ống dẫn.	4322

24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Hệ thống hút bụi,	4329
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Trừ bán buôn vàng)	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su, ống nước, van, vòi nước,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663

30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, lưu huỳnh,...;	4669
31.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
32.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng;	4799
33.	Vận tải đường ống Chi tiết: Vận tải khí, khí hóa lỏng, xăng dầu, nước, chất lỏng khác, bùn than và những hàng hóa khác qua đường ống.	4940
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	7110
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	Số 40 ngõ 14 Vạn Kiếp, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	16,660	001176009146	

2	NGUYỄN MINH KHÔI	Số 40 ngõ 14 Vạn Kiếp , Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	83,340	001069010527	
---	---------------------	---	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH KHÔI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/06/1969*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001069010527*

Ngày cấp: *31/03/2017*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 40 ngõ 14 Vạn Kiếp , Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 40 ngõ 14 Vạn Kiếp , Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội